

STT	Hạng mục đầu tư	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
3.8	Xây dựng nhà hoá chất, nhà clo, phòng xét nghiệm nước của XN Tiên Hải và lắp đặt tháp trung hòa clo	1.000	Chuyển tiếp từ năm 2023
4	Trạm bơm nước sạch	2.135	
4.1	Thành phố: Thay thế 01 tổ máy bơm Ebara Q=500m ³ /h-H=40m (lắp đặt năm 1997) bằng 01 tổ máy bơm Q=850m ³ /h-H=30m	977	
4.2	Trạm Tây Sơn: Thay thế 02 tổ máy bơm Q=90-100m ³ /h, H=30m	210	
4.3	Kiến Xương: Thay thế 03 tổ máy bơm Q=80m ³ /h bằng 02 tổ máy bơm Q=120m ³ /h, H=30m	224	Chuyển tiếp từ năm 2023
4.4	Nam Trung: Thay thế 03 tổ máy bơm Q=50m ³ /h bằng 02 tổ máy bơm Q=90-100m ³ /h, H=30m	210	
4.5	Quỳnh Côi, Tiên Hưng: Cải tạo, thay thế đường ống kỹ thuật trong nhà bơm	364	
4.6	Đại tu, bảo dưỡng máy bơm cho các Xí nghiệp	150	
5	Các hạng mục phụ trợ trong nhà máy	8.415	
5.1	Xây dựng nhà điều hành sản xuất, trung tâm dịch vụ khách hàng trong khuôn viên trụ sở Công ty	7.315	
5.2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước cho XN Hưng Hà	100	
5.3	Chỉnh trang khuôn viên, nhà xưởng, lan can, tường dậu...v.v cho các nhà máy (Tiên Hải, VP Công ty)	1.000	
II	Mạng lưới đường ống	18.051	
1	Cải tạo, dịch chuyển đường ống	7.248	
1.1	Thành phố Thái Bình: Các tuyến phố Trần Hưng Đạo, Lê Quý Đôn, Bồ Xuyên, Quang Trung theo tiến độ của Thành phố	2.545	
1.2	Vũ Thư: Cải tạo các tuyến ống dịch vũ xã Hòa Bình: D50-L500m; xã Minh Quang D50-L400m	165	
1.3	Kiến Xương: Cải tạo các tuyến ống khu Đông Thành, xã Bình Minh: DN90-L500m; Khu Giang Đông: DN110-L590m; Khu Chấn Đông: DN90-L350m	518	
1.4	Nam Trung: Dịch chuyển các tuyến ống DN160-110-90, tổng chiều dài L1500m từ cửa nhà thờ Trung Đông đi thôn Hải Ngoại	277	
1.5	Nam Trung: Cải tạo tuyến ống nước thô DN225, đoạn từ đường giáp ranh Nam Chính, Nam Trung	195	Chuyển tiếp từ năm 2023

STT	Hạng mục đầu tư	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
1.6	Hung Nhân: Cải tạo tuyến ống DN110 thay thế bằng tuyến ống DN160-L1400 trái tuyến QL39A (khu vực CCN Hung Nhân)	812	
1.7	Hung Nhân: Cải tạo tuyến ống truyền dẫn D250-L120m từ nhà máy đến cầu Lai	128	
1.8	Hung Hà: Cải tạo các tuyến ống dịch vụ khu Chàng: DN63-540m; các khu vực trên địa bàn thị trấn: DN63-L-1000m, DN50-L1000m	496	
1.9	An Bài: Cải tạo tuyến ống dịch vụ DN63-L500m, DN50-L-300m thôn An Bài, Phong Xá, Đông Linh, Lý Xá	156	
1.10	Tiền Hải: Cải tạo ống thép DN100 thay thế bằng ống DN160-L1500m, DN110-L1000m cấp nước Tiểu Đoàn 5, TT điều dưỡng người có công, New Đồng Châu 2;	1.292	
1.11	Dịch chuyển các tuyến ống DN90-L830m, DN63-L1160m thôn Nghĩa xã Tây Lương; Phố Hùng Thắng: DN63-L1200m; Tổ dân phố Bắc Sơn: DN225-L240m, DN160-L475m, DN63,50-L1570m	664	
2	Mở rộng mạng lưới đường ống	10.803	
2.1	Xây dựng tuyến ống HDPE DN110-L800m cấp nước cho cụm công nghiệp Vũ Hội, huyện Vũ Thư	338	Thực hiện từ năm 2023
2.2	Xây dựng tuyến ống phân phối HDPE DN160 thôn Đức Lân, Hiếu Thiện, Hưng Nhượng xã Vũ Hội	343	Thực hiện từ năm 2023
2.3	Xây dựng tuyến ống HDPE DN225-L700m cấp nước cho cụm công nghiệp Trung Nê, huyện Kiến Xương	639	Chuyển tiếp từ năm 2023
2.4	Xây dựng tuyến ống HDPE D160-L1200m cấp nước cho cụm công nghiệp Ngô Xá, huyện Vũ Thư	696	
2.5	Xây dựng tuyến ống HDPE DN225-L1400m đường ĐH15 xã Vũ Lạc cấp nước cho cụm công nghiệp Ninh An, huyện Kiến Xương, giai đoạn 1	1.278	
2.6	Xây dựng tuyến ống phân phối HDPE D225-L2000, D160-L1200m cấp nước cho các khu dân cư phía Tây Bắc thị trấn Vũ Thư	2.774	Thời gian thực hiện 2024-2025
2.7	Tuyến ống phân phối HDPE DN160-L540m, DN110-L200m Khu QHDC Đồng Sau thị trấn An Bài huyện Quỳnh Phụ	398	
2.8	Lắp đặt tuyến ống DN63-L800 khu Đông Thành xã Bình Minh huyện Kiến Xương	163	Chuyển tiếp từ năm 2023



STT	Hạng mục đầu tư	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
2.9	Tuyến ống phân phối DN110-L370m khu đô thị Lương Phú xã Tây Lương huyện Tiền Hải	156	
2.10	Tuyến ống phân phối DN110-L400m và dịch vụ DN63-L2200m khu đô thị Đông Lâm 1, huyện Tiền Hải	615	
2.11	Xây dựng tuyến ống phân phối HDPE DN250-L2300m đường QH số 4 KCN Tiền Hải mở rộng (đoạn từ KDC Bắc Đồng Đầm đến thôn Vĩnh Ninh xã Tây Ninh)	2.689	Thời gian thực hiện 2024-2025
2.12	Xây dựng tuyến ống phân phối HDPE D160-L1000m phố Hùng Thắng thị trấn Tiền Hải (đoạn từ nút giao đường Vũ Trọng đến ngã 3 Ông Tượng)	580	
2.13	Tuyến ống phân phối HDPE DN110 và dịch vụ HDPE DN50 dự án phát triển nhà ở thương mại KDC Bò Xuyên thành phố Thái Bình	134	Chuyển tiếp từ năm 2023
III	Đầu tư khác	1.700	
1	Xây dựng bản đồ mạng lưới đường ống cấp nước khu vực thành phố Thái Bình	500	Chuyển tiếp từ năm 2023
2	Mua sắm, lắp đặt hệ thống giám sát, điều khiển sản xuất nước trong trung tâm dịch vụ khách hàng	1.000	
3	Đăng ký hợp quy chất lượng nước cho các nhà máy	200	Chuyển tiếp từ năm 2023
	Cộng:	47.916	



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH
THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2024-2029)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ
lần thứ III (2024-2029) Công ty CP Nước sạch Thái Bình.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 8/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình về việc thống nhất các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029).

Hiện tại, nhiệm kỳ của tất cả thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát Công ty đang nhiệm đã kết thúc. Do vậy, Công ty sẽ bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029). Theo đó, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, phê duyệt thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát Công ty kể từ ngày 31/5/2024 tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) như sau:

- Thông qua số lượng thành viên HĐQT được bầu là năm (05) thành viên.
- Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là ba (03) thành viên.
- Thông qua nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát được bầu là năm (05) năm.

2. Thông qua danh sách ứng cử viên để ĐHCĐ bầu làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ, công việc hiện tại	Chức danh bầu
01			Thành viên HĐQT
02			Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ, công việc hiện tại	Chức danh bầu
03			Thành viên HĐQT
04			Thành viên HĐQT
05			Thành viên HĐQT

3. Thông qua danh sách ứng cử viên để ĐHĐCĐ bầu làm thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ, công việc hiện tại	Chức danh bầu
01			Thành viên Ban kiểm soát
02			Thành viên Ban kiểm soát
03			Thành viên Ban kiểm soát

Trên đây là nội dung Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Cty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Bắc



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH
THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QC-CTNSTB

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2024

DỰ THẢO

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 VÀ NHIỆM KỲ LẦN THỨ III (2024 - 2029)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ (2024-2029) theo các quy định dưới đây:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử.

1. Nguyên tắc bầu cử.

a) Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b) Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông của Công ty hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) theo danh sách cổ đông chốt của trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ngày 28/3/2024.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn và quyền đề cử - ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

1. Số lượng thành viên HĐQT là: 05 thành viên

2. Số lượng thành viên BKS là: 03 thành viên

3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT.

Ứng cử viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện để trở thành thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, cụ thể như sau:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp.

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh, hoặc trong các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ của Công ty có quy định khác.



c) Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

d) Đối với doanh nghiệp Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp thì thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý từ công ty mẹ.

4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS.

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

5. Quy định đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT và thành viên BKS (theo khoản 2 Điều 25 và khoản 1 Điều 37 của Điều lệ Công ty).

Trước và trong cuộc họp ĐHCĐ, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị, ứng cử viên Ban kiểm soát.

a) Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; từ 50% đến dưới 75% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên; và từ 75% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

b) Đề cử, ứng cử thành viên BKS

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng cử viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ ứng cử viên.

Điều 3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và thành viên BKS.

1. Hồ sơ đề cử ứng viên bao gồm:

a) Đơn đề cử hoặc biên bản họp nhóm cổ đông đề cử ứng cử viên tham gia thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát (*Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết - tính đến ngày 28/3/2024*).

b) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu của Công ty)

c) Bản sao chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn.

d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ "có dấu treo của Công ty" (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

đ) Đối với các trường hợp đề cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử cho Chủ tọa để được xem xét.

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 16h30' ngày 24/5/2024 theo địa chỉ sau đây:

Phòng Tổ chức hành chính - Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, Địa chỉ: Số 02 đường Trần Thủ Độ, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình.

3. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 4. Phiếu bầu và cách ghi phiếu bầu.

1. Danh sách ứng cử viên HĐQT và ứng cử viên BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và cách ghi phiếu bầu.

a) Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số cổ đông tham dự.

b) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp hai (02) phiếu bầu cử. Một (01) phiếu bầu thành viên HĐQT (màu xanh lá) và một (01) phiếu bầu thành viên BKS (màu hồng). Trên phiếu có ghi rõ họ và tên cổ đông, mã phiếu, số cổ phần sở hữu, số cổ phần được ủy quyền và số phiếu có quyền biểu quyết đã được nhân tương ứng với số lượng thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Khi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại họ và tên, mã phiếu và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.

c) Trường hợp ghi sai mà chưa bỏ phiếu vào hòm phiếu thì cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.



d) Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

đ) Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” vào dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

3. Tính hợp lệ của phiếu bầu cử.

a) Các trường hợp phiếu bầu hợp lệ.

- Là phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty.
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được quyền bầu.

b) Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ.

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra. Không có dấu của Công ty.
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Phiếu bị tẩy xóa, cạo sửa và viết thêm nội dung khác ngoài các nội dung yêu cầu trên phiếu, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu xóa toàn bộ tên người được ghi trong phiếu bầu.
- Phiếu có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
- Các phiếu bầu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

Điều 5. Phương thức bầu cử.

1. Việc biểu quyết bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên hoặc bầu với một số lượng khác cho 01 ứng cử viên với điều kiện không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

Điều 6. Ban kiểm phiếu; nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu.

a) Ban kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát là Ban kiểm phiếu chung của Đại hội, do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

b) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử.

- Phát phiếu bầu cho cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông.
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

a) Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu.

c) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.

d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

1. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được bầu. Cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

2. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất, cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

3. Trong trường hợp có từ hai (02) cử ứng viên trở lên nhận được số phiếu bầu bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại để chọn giữa các ứng cử viên này. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn. Nếu sau khi tiến hành bầu lại mà số phiếu vẫn bằng nhau thì có bầu lại tiếp hay không do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Điều 8. Lập biên bản và công bố kết quả bầu cử.

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

- Tổng số cổ đông tham gia dự họp.
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp.
- Số lượng và tỉ lệ phiếu hợp lệ; phiếu không hợp lệ; phiếu trống.

- Số lượng và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên bầu vào HĐQT/BKS.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phải được ghi trong Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029).

Điều 9. Khiếu nại.

Khi có khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết ngay tại Đại hội và được ghi chi tiết vào biên bản của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029).

Điều 10. Hiệu lực thi hành.

1. Quy chế này gồm 10 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua và sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình kết thúc.

2. Cổ đông, người được uỷ quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ C.ty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: Thư ký C.ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Bắc



Số: 01/HD-CTNSTB

Thái Bình, ngày 31 tháng 5 năm 2024

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 VÀ NHIỆM KỲ
LẦN THỨ III (2024 - 2029) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

1. Bầu đồn phiếu

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024 - 2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình được tiến hành theo nguyên tắc bầu đồn phiếu trong đó cổ đông có quyền sử dụng **tổng số phiếu bầu** của mình bầu cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng quyền bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

2. Cách bầu đồn phiếu

a) Xác định tổng số quyền bầu cử của cổ đông (hoặc đại diện cổ đông ủy quyền).

- Tổng số quyền bầu cử của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được xác định theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu bầu}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện ủy quyền}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu}}$$

- Số quyền bầu cử của cổ đông bằng số cổ phần hiện tại cổ đông đang sở hữu hoặc đại diện ủy quyền nhân (X) với năm (05) số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị; và nhân (X) với ba (03) số thành viên được bầu của Ban kiểm soát.

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024 - 2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu:

+ Năm (05) thành viên HĐQT của nhiệm kỳ lần thứ III (2024 - 2029):

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu bầu TV HĐQT}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện ủy quyền}} \times \boxed{5}$$

+ Ba (03) thành viên BKS của nhiệm kỳ lần thứ III (2024 - 2029):

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu bầu TV BKS}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện ủy quyền}} \times \boxed{3}$$

b) Ghi phiếu bầu.

Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu đã bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

* Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu chọn 03 thành viên Ban kiểm soát. Cổ đông A đang sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu tối đa của cổ đông A là:

$$1.000 \text{ cổ phần} \times 3 = 3.000 \text{ phiếu bầu}$$

Cổ đông có thể sử dụng 3.000 phiếu bầu hoặc ít hơn để bầu cho các ứng cử viên Ban kiểm soát tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với các ứng cử viên đó. Khi đó sẽ có 03 cách thức bầu dồn phiếu và cổ đông chỉ được lựa chọn 1 trong 3 cách bầu sau:

Stt	Họ và tên ứng cử viên Ban kiểm soát	Các cách thức bầu dồn phiếu khác nhau, cổ đông chỉ được lựa chọn 1 trong 3 cách bầu sau		
		Cách 1: dồn tất cả phiếu bầu cho 1 ứng cử viên	Cách 2: chia đều số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên	Cách 3: Chia phiếu bầu khác nhau cho một số ứng cử viên
1	Nguyễn Văn A	3.000	1.000	1.500
2	Nguyễn Văn B		1.000	1.000
3	Nguyễn Văn C	0	1.000	5.00
		Lưu ý: Tổng số phiếu bầu không vượt quá phiếu bầu của cổ đông		

3. Nguyên tắc đắc cử

Chọn năm (05) thành viên Hội đồng quản trị và ba (03) thành viên Ban Kiểm soát theo số quyền bầu cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên theo quy định./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ C.ty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: Thư ký C.ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Bắc



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ ỨNG CỬ

ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ LẦN THỨ III (2024-2029) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình

Tôi tên là:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày: .../.../.....
tại:.....

Địa chỉ thường trú:
Hiện đang sở hữu và đại diện sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ : cổ phần)

Sau khi nghiên cứu và xét thấy bản thân đã thỏa mãn các tiêu chuẩn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát tại Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình. Tôi làm thư này đề nghị được tham gia ứng cử thành viên **Hội đồng quản trị**, thành viên **Ban Kiểm soát** Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029).

Hồ sơ gửi kèm theo bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.
- Bản sao công chứng Chứng minh thư nhân dân/ Căn cước công dân/Hộ chiếu.

Nếu được trúng cử, Tôi cam kết đem hết năng lực, tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty và luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

.....Thái Bình, ngày.....tháng.....năm 2024.

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nếu ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị thì gạch Ban Kiểm soát và ngược lại.
- Thư và hồ sơ được gửi tới Ban tổ chức Đại hội trước 16h30' ngày 24/5/2024.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ ĐỀ CỬ

**ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ
LẦN THỨ III (2024-2029) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình

Tôi/chúng tôi là cổ đông của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình có tên dưới đây:

STT	Họ và tên	CMND/CCCD/HC Cấp ngày...tại...	số cổ phần sở hữu
1			
2			
3			
...			

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn đề cử thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát tại Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình. Tôi/chúng tôi làm thư này đề nghị được đề cử những người có tên sau đây để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029):

STT	Họ và tên	CMND/CCCD/HC Cấp ngày...tại...	Vị trí đề cử
1			
2			
3			
...			

Tôi/chúng tôi cam kết người được đề cử nêu trên không vi phạm các quy định của pháp luật và Công ty, đủ điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát theo quy định.

Hồ sơ gửi kèm theo bao gồm:

1. Đối với cổ đông đề cử:
 - + Tài liệu chứng minh số cổ phần hiện đang sở hữu, đại diện sở hữu;
 - + Bản sao công chứng Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.
2. Đối với ứng viên được đề cử:
 - + Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
 - + Bản sao công chứng Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.

Trân trọng cảm ơn./.

....., ngày.....thángnăm

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



II. THÔNG TIN KHÁC

- Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

- Số cổ phần nắm giữ: cổ phần.

Trong đó:

+ Số cổ phần sở hữu: cổ phần.

+ Số cổ phần đại diện sở hữu: cổ phần.

+ Tên tổ chức ủy quyền đại diện:

- Các khoản nợ đối với Công ty:.....

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật và bản thân hoàn toàn đáp ứng đủ điều kiện ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình nhiệm kỳ lần thứ III (2024 - 2029) theo quy định, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

....., ngàythángnăm 2024

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN LÀM VIỆC
HOẶC ĐỊA PHƯƠNG NƠI CƯ TRÚ**

NGƯỜI KHAI
(ký, ghi rõ họ tên)



MÃ PHIẾU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 VÀ NHIỆM KỶ LẦN THỨ III (2024-2029) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:.....

Tổng số phiếu biểu quyết:

Trong đó:

- Số cổ phần sở hữu:

- Số cổ phần đại diện sở hữu:

(Đại diện vốn hoặc ủy quyền tham dự Đại hội)

Table with 4 columns: Nội dung, Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Rows 1-9 detailing agenda items like financial reports, SXXD results, and company regulations.

Thái Bình, ngày 31 tháng 5 năm 2024
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024-2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình.
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
+ Phiếu không do Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty trên phiếu).
+ Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ đại diện cổ đông.
+ Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.
+ Phiếu không ghi thông tin cổ đông.

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 VÀ NHIỆM
KỶ LẦN THỨ III (2024 -2029) C. TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2024

ĐU THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 VÀ NHIỆM KỶ
LẦN THỨ III (2024 - 2029) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;
Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ
lần thứ III (2024 -2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình ngày 31/5/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III
(2024-2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình thống nhất các nội dung sau:

- Thông qua các báo cáo
 - Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ lần thứ II (2019-2024) và kế hoạch nhiệm kỳ
lần thứ III (2024-2029) của HĐQT (Báo cáo kèm theo);
 - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh
doanh năm 2024 (Báo cáo kèm theo);
 - Báo cáo các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
(Báo cáo kèm theo);
 - Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ lần thứ II (2019-2024) và kế hoạch năm 2024
của Ban kiểm soát (Báo cáo kèm theo).

Với những chỉ tiêu chính sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

- Tổng doanh thu: 175,4 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 37,5 tỷ đồng

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tỷ lệ chia cổ tức năm 2024

- Tổng doanh thu: 174,8 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 37,6 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: $\geq 11,9\%$ (tối thiểu 11,9%)

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2023

2.1. Lợi nhuận năm 2021; 2022 theo Kết luận thanh tra số 09/KL-STC ngày 14/8/2023 của Sở Tài chính Thái Bình.

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	793.840.531
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	237.880.894
3	Số còn lại của lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2)	555.959.637
4	Điều chỉnh giảm quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.320.640.945
5	Tổng số tiền chia cổ tức (5)=(3)+(4)	1.876.600.582
6	Chia cổ tức 1,9%	1.868.840.000
7	Số còn lại phân phối vào lợi nhuận năm 2023 (7)=(5)-(6)	7.760.582

2.2. Lợi nhuận từ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30.028.059.286
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	9.008.417.786
3	Lợi nhuận năm 2023 còn lại	21.019.641.500
4	Lợi nhuận còn lại theo Kết luận của Thanh tra	7.760.582
5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.956.062.082
6	Trích quỹ thưởng người quản lý	366.500.000
7	Chia cổ tức 11,9%	11.704.840.000

3. Phê duyệt mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty chi năm 2024.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024, Hội đồng quản trị đề xuất mức chi trả thù lao năm 2024 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5,0 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4,0 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4,0 triệu đồng /tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2,0 triệu đồng /tháng
- Thư ký Công ty: 2,0 triệu đồng /tháng

4. Kế hoạch đầu tư năm 2024 (chi tiết tại phụ lục I)

5. Chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 để thực hiện Báo cáo tài chính năm 2024.

6. Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình: Sửa đổi điểm g khoản 1 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình như sau:

Điều lệ đang thực hiện "Người điều hành doanh nghiệp là Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm"

Điều lệ sửa đổi "Người điều hành doanh nghiệp là Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng"

7. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024-2029.

- Thông qua số lượng thành viên HĐQT được bầu là năm (5) thành viên.
- Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là ba (3) thành viên.
- Thông qua nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát được bầu là năm (5) năm.

7.1. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1		Thành viên HĐQT			Trúng cử
2		Thành viên HĐQT			Trúng cử
3		Thành viên HĐQT			Trúng cử
4		Thành viên HĐQT			Trúng cử
5		Thành viên HĐQT			Trúng cử

7.2. Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1		Thành viên BKS			Trúng cử
2		Thành viên BKS			Trúng cử
3		Thành viên BKS			Trúng cử

8. HĐQT, BKS họp bầu Chủ tịch HĐQT, trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2024 - 2029).



STT	Họ và tên	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1		Chủ tịch HĐQT			Trúng cử
2		Trưởng BKS			Trúng cử

Điều 2: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ lần thứ III (2024 -2029) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình biểu quyết thông qua toàn văn và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/5/2024.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- TVHĐQT, BKS
- Ban TGD công ty
- P.TCKT, KHKT, TCHC
- Lưu VP

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nguyễn Thiên Bắc

